TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày 23 - 3 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Hiền
2. Ông Vũ Văn Quảng

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thiên Nhẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2022/HSST ngày 24 tháng 01 năm 2022 theo Quyết đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1995, tại xã T, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; vợ: Chưa; Con: Có 01 con sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2021 đến 02/11/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên toà)

- *Người làm chứng:* + Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

+ Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/10/2021, tại gia đình Nguyễn Văn Đ ở thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 01 vỏ hộp đựng kính thuốc một mặt màu đen có in chữ : "Trung tâm đồng hồ kính thuốc Ngọc Tuấn"mở ra bên trong có 01 viên dạng nén màu xanh một mặt có in hình hoa văn và 13 túi nilon trong suốt trong đó có 12 túi mép túi có kẻ viền màu xanh, 01 túi mép túi có kẻ viền màu đỏ bên trong 13 túi đều chứa chất tinh thể trong suốt, Đ khai là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân. Qua giám định 01 viên dạng nén màu xanh thu giữ của Đ là ma túy, loại MDMA có khối lượng 0,4104 gam, chất tinh thể trong suốt đựng trong 13 túi nilon trong đó có 12 túi mép túi có kẻ viền màu xanh, 01 túi mép túi có kẻ viền màu đỏ thu giữ của Đ là ma túy, loại Ketamine và Methamphetaime có khối lượng 4,9731 gam.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 28/10/2021, Nguyễn Văn Đ thuê xe ôm của một người không quen biết đi từ nhà ở thôn Đại Hữu, xã T, huyện Tiền Hải đi lên khu vực vườn hoa thành phố Thái Bình để tìm mua ma túy. Tại đây Đ gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 03 viên nén màu xanh và một túi nilon trong suốt có kẻ viền màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt với giá 7.800.000 đồng. Biết đây là thuốc lắc và Ketamine nên Đ đã cất giấu vào trong người rồi tiếp tục thuê xe ôm của một người không quen biết đi về nhà. Đến nhà Đ lên phòng ngủ của Đ rồi lấy túi Ketamine chia thành 12 túi nilon trong suốt đều có kẻ viền màu xanh, số Ketamine còn lại Đ vẫn để ở túi nilon trong suốt có kẻ viền màu đỏ. Đ lấy 02 viên thuốc lắc cho vào miệng rồi uống nước cocacola để nuốt hai viên này, sau đó Đ lấy một ít Ketamine cho lên đĩa hơ nóng và hít trực tiếp qua mũi. Sau khi sử dụng thuốc lắc và Ketamine Đ đi xuống nhà lấy 01 vỏ hộp đựng kính thuốc một mặt màu đen, có in chữ "Trung tâm đồng hồ kính thuốc Ngọc Tuấn" ở cửa sổ đối diện phòng ngủ của mẹ Đ là bà Nguyễn Thị Nh rồi cho số ma túy còn lại vào trong vỏ hộp đồng hồ và cất giấu sau bức ảnh (của con trai Đ) trên móc quần áo trong phòng ngủ của Đ. Đến khoảng 11 giờ ngày 31/12/2021, Đ đang ở nhà thì tổ công tác Công an huyện Tiền Hải đến làm việc với Đ do có liên quan đến hành vi hủy hoại tài sản xảy ra rạng sáng ngày 31/10/2021 tại thị trấn Tiền Hải, huyện Tiền Hải. Quá trình làm việc Đ khai nhận đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Đ tự giác lấy ở sau bức ảnh trên móc quần áo trong phòng ngủ của Đ 01 vỏ hộp đựng kính thuốc một mặt màu đen có in chữ : "Trung tâm đồng hồ kính thuốc Ngọc Tuấn"mở ra bên trong có 01 viên dạng nén màu xanh một mặt có in hình hoa văn, 13 túi nilon trong suốt trong đó có 12 túi mép túi có kẻ viền màu xanh, 01 túi mép túi có kẻ viền màu đỏ bên trong 13 túi đều chứa chất tinh thể trong suốt giao nộp cho lực

lượng Công an và khai nhận viên nén màu xanh là thuốc lắc, chất tinh thể trong suốt là Ketamine Đ mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra Đ còn tự giác lấy ở gầm giường ngủ của Đ 01 kiếm bằng kim loại màu đen dài 67 cm, có chuôi bằng gỗ dài 20cm giao nộp cho Công an. Công an huyện Tiền Hải đã yêu cầu Đ và mời người làm chứng về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tiền Hải để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan chức năng đã lập biên bản quản lý và niêm phong vật chứng của vụ án gồm: 01 vỏ hộp đựng kính thuốc một mặt màu đen có in chữ : "Trung tâm đồng hồ kính thuốc Ngọc Tuấn"mở ra bên trong có 01 viên dạng nén màu xanh một mặt có in hình hoa văn, 13 túi nilon trong suốt trong đó có 12 túi mép túi có kẻ viền màu xanh, 01 túi mép túi có kẻ viền màu đỏ bên trong 13 túi đều chứa chất tinh thể trong suốt. 01 kiếm bằng kim loại màu đen dài 67 cm, có chuôi bằng gỗ dài 20cm

Kết quả giám định: Tại bản Kết luận giám định số 417/KLGĐMT – PC09 ngày 01/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Chất dạng tinh thể trong suốt gửi giám định là ma túy, có hai loại là Ketamine và Methamphetaime , khối lượng 4,9731 gam (Bốn phẩy chín nghìn bảy trăm ba mươi mốt gam); Viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4104 gam (Không phẩy bốn nghìn một trăm linh bốn gam);*

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSTH, ngày 24/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";
- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/10/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và các vấn đề khác có liên quan của vụ án.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát; bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm sớm trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra cũng như trong giai đoạn truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ như:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền Hải lập hồi 11 giờ 15 phút ngày 31/10/2021 tại trụ sở UBND xã T, huyện T;

- Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 31/10/2021 tại trụ sở UBND xã T, huyện T

- Bản kết luận giám định số 417/KLGĐMT-PC09 ngày 01/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

- Lời khai của những người làm chứng là ông Nguyễn Văn K sinh năm 1963 và Nguyễn Thị Nh sinh năm 1968 đều trú tại thôn Đ, xã T, huyện T.

Theo quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/ 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy; Thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, ngày 24/12/ 2007 của liên ngành Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, tòa án nhân dân tối cao, Bộ tư pháp quy định về hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật hình sự về các tội phạm về ma túy và Thông tư số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC, ngày 14/11/2015 của Liên ngành Bộ Công an - Viện kiểm sát - Toà án nhân dân tối cao - Bộ tư pháp hướng dẫn xử lý các tội phạm ma tuý thì trường hợp nêu trên không thuộc trường hợp phải giám định hàm lượng các chất ma tuý.

Theo kết luận giám định số 417/KLGĐ-PC09 ngày 01/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận 13 túi chất dạng tinh thể trong suốt thu của Nguyễn Văn Đ gồm 2 thành phần tạo thành là Ketamine và Methamphetamine có khối lượng 4,9731 gam. Do không giám định được tỷ trọng của các chất ma tuý, Ketamine thuộc nhóm chất ma túy thể rắn có khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự lớn hơn so với Methamphetamine. Vận dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo cần xác định toàn bộ 13 túi chất dạng tinh thể trong suốt là Ketamine có khối lượng là 4,9731 gam. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn Đ còn tàng trữ 01 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,4104 gam.

Tổng phần trăm khối lượng chất ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Đ được tính theo Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ

như sau: 01 viên MDMA có khối lượng (0,4104 gam x 100%): 5 gam = 8,208%; 13 túi Ketamine có tổng khối lượng (4,9731 gam x 100%): 20 gam = 24,866 %. Như vậy, tổng phần trăm khối lượng của hai chất ma túy là 8,208% + 24,866% = 33,074% (dưới 100%) cho nên Nguyễn Văn Đ chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Từ những căn cứ và nhận định trên Hội đồng xét xử có đủ cở sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 31/10/2021, tại gia đình Nguyễn Văn Đ ở thôn Đại Hữu, xã T, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Công an huyện Tiền Hải phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Đ sinh năm 1995 có hành vi tàng trữ trái phép 01 viên ma túy loại MDMA có khối lượng 0,4104 gam và 4,9731 gam ma túy có hai loại là Ketamine và Methamphetaime mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251, 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao cooca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Hêrôin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

d) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

đ) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 05 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;

e) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 10 kilôgam;

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam;

h) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 10 mililít đến dưới 100 mililít;

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Ma túy là chất độc hại gây nghiện, nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống, đồng thời cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, cướp tài sản, cướp giật tài sản…thậm chí là giết người, vì khi đã bị nghiện ma túy, người nghiện sẽ bị cơn nghiện thôi thúc thường bị mất hết lý trí, có thể làm bất cứ việc gì để có tiền mua ma túy để thỏa mãn cơn nghiện. Do đó mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị cáo buộc phải nhận thức được tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng do chơi bời thiếu trách nhiệm với chính mình nên bị cáo đã sa vào con đường nghiện ngập rồi dẫn đến phạm tội. Vì vậy Hội đồng xét xử cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra. Có như vậy mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật nước ta và có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người lao động thuần túy chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân. Bị cáo không có việc làm ổn định, điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diệnViện kiểm sát là có căn cứ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Đ còn lại sau giám định là 0,3389 gam viên nén màu xanh và 4,2626 gam chất dạng tinh thể trong suốt xác định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 kiếm bằng kim loại màu đen dài 67 cm, có chuôi bằng gỗ dài 20cm Nguyễn Văn Đ khai nhặt được ngày 30/10/2021 tại khu vực tường bao Nhà văn hóa huyện Tiền Hải, chưa kịp giao nộp cho lực lượng chức năng thì bị

phát hiện. Căn cứ Điểm g Khoản 3 Điều 10 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình chấp nhận việc Công an huyện Tiền Hải đã ra quyết định xử phạt hành chính số 93/QĐ-XPHC ngày 29/11/2021 về hành vi không giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đồng thời tịch thu, tiêu hủy tang vật là phù hợp.

Đối với 01 vỏ hộp đựng kính thuốc, một mặt màu đen có ghi "Trung tâm đồng hồ kính thuốc Ngọc Tuấn mà Đ dùng để cất dấu ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về nguồn gốc 4,9731 gam ma túy loại Ketamine và Methamphetaime và 01Viên nén màu xanh có khối lường 0,4104 gam ma túy, loại MDMA mà cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Văn Đ, Đ khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu vực vườn hoa thành phố Thành Bình. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ điều tra, xác minh làm rõ người đã bán ma túy cho Nguyễn Văn Đ để xử lý theo pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/10/2021.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Đ còn lại sau giám định là 0,3389 gam viên nén màu xanh và 4,2626 gam chất dạng tinh thể trong suốt đựng trong phong bì hoàn trả số 417/KLGĐMT-PC09 và 01vỏ hộp đựng kính thuốc, một mặt màu đen có ghi "Trung tâm đồng hồ kính thuốc Ngọc Tuấn.

(Các vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Tiền Hải thu giữ, chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải quản lý theo biên bản giao ngày 24/01/2022).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhi